

Số: /TB-SKHCN

Hải Dương, ngày tháng 3 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2022

Căn cứ định hướng phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo việc đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN của tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2022 như sau:

1. Nguyên tắc chung

Việc đề xuất, đặt hàng và tuyển chọn các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2022 phải đảm bảo các tiêu chí sau:

1.1. Nhiệm vụ KH&CN phải có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và phù hợp với định hướng phát triển được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; phải lý giải được những vấn đề lý luận, thực tiễn trong việc định hướng phát triển chung của tỉnh hoặc đáp ứng một cách thiết thực và có hiệu quả những nhu cầu cấp thiết về KH&CN trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

1.2. Nhiệm vụ KH&CN phải có tính mới, tính sáng tạo, tính tiên tiến so với hiện trạng trên địa bàn tỉnh và có tính khả thi. Việc xác định mục tiêu, đối tượng của nhiệm vụ KH&CN phải căn cứ vào việc đánh giá khách quan thực trạng phát triển KH&CN trong tỉnh, thành tựu phát triển KH&CN trong nước, trên thế giới, nguồn lực KH&CN của tỉnh và khả năng hợp tác với các cơ quan nghiên cứu, đào tạo, các tỉnh, thành phố khác.

1.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN phải có địa chỉ ứng dụng trong sản xuất, đời sống, an ninh, quốc phòng; phải có tác động tích cực đến phát triển KH&CN, kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành nói riêng và của tỉnh nói chung.

1.4. Thời gian thực hiện các nhiệm vụ KH&CN không quá 60 tháng đối với kế hoạch khung, chương trình, đề án; không quá 36 tháng đối với dự án, đề tài.

2. Định hướng nội dung đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2022

- Định hướng: Nội dung đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2022 cần ưu tiên tập trung vào các vấn đề nêu tại **Phụ lục 1** kèm theo Thông báo này.

- Đối với việc đề xuất nhiệm vụ KH&CN do chính đơn vị đề xuất sẽ chủ trì: Thực hiện theo mẫu Phiếu đề xuất nhiệm vụ nêu tại **Phụ lục 2**.

- Đối với việc đặt hàng nhiệm vụ KH&CN để tìm đơn vị có đủ năng lực giải quyết các vấn đề khoa học và công nghệ đặt ra trong thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh: thực hiện theo mẫu Phiếu đặt hàng nhiệm vụ tại nêu tại **Phụ lục 3**.

3. Thời hạn và nơi nhận phiếu đề xuất, đặt hàng

- **Thời hạn nộp: trước ngày 30 tháng 4 năm 2021** các đơn vị nộp Phiếu đề xuất hoặc Phiếu đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2022.

- **Nơi nhận:** Phòng Quản lý khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương, số 209, Nguyễn Lương Bằng, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Điện thoại: 02203.892.430.

- Mẫu Phiếu đề xuất, Phiếu đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2022 và định hướng nghiên cứu có thể tải về tại địa chỉ website: haiduongdost.gov.vn

Đối với nhiệm vụ KH&CN do các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, thị xã đề xuất phải có ý kiến của Hội đồng KH&CN cùng cấp.

4. Quy trình xác định, tuyển chọn

Quy trình xác định, tuyển chọn nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh được thực hiện theo Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành “Quy định quản lý và định mức xây dựng dự toán kinh phí đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương”. Kết quả tuyển chọn sẽ được thông báo cụ thể tới các đơn vị có đề xuất hoặc đặt hàng thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

Rất mong các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, thị xã, các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN theo tiến độ nêu trên để Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức xác định, tuyển chọn, xây dựng Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2022 đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- Thường trực TU, HĐND, UBND tỉnh (để b/c);
- Bộ KH&CN (để b/c);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- Các viện, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp;
- Các Trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, khảo nghiệm;
- Các tổ chức KHCN, doanh nghiệp KHCN trên địa bàn tỉnh;
- Các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng và đơn vị thuộc Sở;
- Bản tin KH&CN tỉnh Hải Dương (để đưa tin);
- Trang thông tin điện tử của Sở (để đưa tin);
- Lưu: VT, QLKH (Ô Dương).

GIÁM ĐỐC

Trần Anh Tuấn

Phụ lục 1
ĐỊNH HƯỚNG VIỆC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH
BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022

*(Kèm theo Thông báo số /TB-SKHCN ngày tháng 3 năm 2021
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương)*

1. Trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp

Nghiên cứu lĩnh vực khoa học nông nghiệp hướng vào giải quyết các vấn đề theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Xây dựng vùng sản xuất hàng hoá tập trung giá trị gia tăng cao, ứng dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học và công nghệ, sản xuất nông nghiệp theo định hướng thị trường, gắn với tổ chức liên kết tiêu thụ sản phẩm và chuỗi giá trị sản xuất nhằm tạo ra các sản phẩm có tính đặc trưng, có giá trị khác biệt, mang lại giá trị thương mại cao gắn với xây dựng và phát triển giá trị tài sản trí tuệ cho các sản phẩm.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, nông nghiệp thông minh, ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trong sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn, nông nghiệp sạch và nông nghiệp hữu cơ; ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý môi trường, xử lý nguồn nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp an toàn, bền vững.

- Nghiên cứu, lựa chọn, ứng dụng và nhân rộng các quy trình kỹ thuật tiên tiến, các giống cây trồng, vật nuôi mới có năng suất, chất lượng, khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với các vùng sinh thái, đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu dùng trong nước, xuất khẩu.

- Xây dựng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phục tráng, bảo tồn, phát triển các nguồn gen bản địa, tạo giá trị khác biệt phục vụ cho phát triển các sản phẩm nông nghiệp đặc sản của tỉnh...; xây dựng và phát triển các mô hình khai thác và nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm đặc sản, sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng, thế mạnh của các địa phương.

- Xây dựng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học về các biện pháp canh tác, tưới tiêu, thu hoạch, bảo quản, chế biến sau thu hoạch, các sản phẩm thức ăn, phân bón và thuốc trừ sâu sinh học nâng cao giá trị sản xuất trên mỗi đơn vị canh tác, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường trong sản xuất góp phần xây dựng nông thôn mới trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

2. Trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

Nghiên cứu lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ hướng vào giải quyết các vấn đề theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp và nước thải, đặc biệt giải quyết xử lý ô nhiễm môi trường nước thải nông thôn.

- Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học vào xây dựng và quản lý đô thị xanh, thông minh, hiện đại; đặc biệt là các mô hình giải pháp quản lý cho vấn đề đô thị hoá ở khu vực nông thôn hiện nay...

- Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ cao, các giải pháp công nghệ tiên tiến, ứng dụng công nghệ mới, tạo sản phẩm mới nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, thương mại hóa sản phẩm công nghệ; Ứng dụng các giải pháp công nghệ hiện đại để phát triển các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ; phát triển toàn diện hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiên tiến trong thu hoạch, chế biến, bảo quản nông sản sau thu hoạch phục vụ thị trường trong và ngoài nước.

- Nghiên cứu phát triển vật liệu mới, tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái tạo; tự động hoá vào sản xuất và đời sống; công nghệ vật liệu mới, vật liệu chế sẵn, thân thiện với môi trường; khai thác, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn tài nguyên.

- Nghiên cứu nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, áp dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo trong các công trình xây dựng và thúc đẩy phát triển công trình xanh.

- Nghiên cứu xây dựng cơ quan điện tử, các mô hình và giải pháp chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế số và xây dựng xã hội số.

3. Trong lĩnh vực khoa học xã hội – nhân văn

Nghiên cứu lĩnh vực khoa học xã hội – nhân văn hướng vào giải quyết các vấn đề theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Xây dựng, khai thác và phát triển du lịch thông minh, xây dựng sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu.

- Nghiên cứu các giải pháp đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ trên địa bàn tỉnh theo hướng hình thành dịch vụ chất lượng cao, dịch vụ theo hướng số hoá góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình, giải pháp trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu gắn với việc đô thị hóa nông thôn, quá trình đô thị hóa nông thôn và giải pháp đặt ra trong công tác quản lý đô thị hóa nông thôn.

- Nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy và phương pháp học để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu các vấn đề về xã hội, quản lý xã hội, con người, văn hóa và nguồn nhân lực; đặc biệt là vấn đề nghiên cứu, phát huy các giá trị văn hóa con người xứ Đông - Hải Dương; giải pháp nâng cao thu nhập, đời sống tinh thần và cải thiện chất lượng, môi trường sống của nhân dân, nhất là ở khu vực nông thôn.

- Nghiên cứu bảo tồn, phát huy và khai thác hợp lý các di tích lịch sử - văn hóa, cách mạng, làng nghề, lễ hội; phát triển và hoàn thiện đồng bộ các thiết chế văn hóa, thể thao.

- Nghiên cứu, sưu tầm và bảo tồn các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh; áp dụng các công nghệ tiên tiến để sưu tầm, xuất bản và lưu giữ các di sản văn hoá tiêu biểu.

- Xác lập, khai thác quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu khoa học; hỗ trợ tạo lập, khai thác, quản lý và phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm đặc thù, có tiềm năng phát triển của địa phương; hỗ trợ các doanh nghiệp trong áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến...

- Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả lãnh đạo, hoạt động của tổ chức Đảng; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị-xã hội.

4. Trong lĩnh vực khoa học y, dược

Nghiên cứu lĩnh vực khoa học y, dược hướng vào giải quyết các vấn đề theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; ứng dụng y sinh học phân tử trong chẩn đoán và điều trị.

- Nghiên cứu sản xuất nguyên liệu hoá dược phục vụ công nghiệp bào chế thuốc, tăng dần tỷ lệ nguyên liệu hoá dược trong nước, phát huy ưu thế, tiềm năng về dược liệu và thuốc y học cổ truyền; quy hoạch một số vùng chuyên canh để sản xuất dược liệu, phát triển các sản phẩm có giá trị từ nguồn dược liệu của địa phương phục vụ cho nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý, dự phòng, chẩn đoán, điều trị các loại bệnh truyền nhiễm, bệnh nguy hiểm, bệnh mới nổi, bệnh tái nổi, các bệnh mới phát sinh, bệnh do yếu tố môi trường.

- Nghiên cứu, sưu tầm, thử nghiệm và áp dụng rộng rãi các bài thuốc cổ truyền chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; nghiên cứu và phát triển các phương pháp kết hợp giữa y học hiện đại và y học cổ truyền trong chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh; ứng dụng và phát triển các phương pháp điều trị không dùng thuốc: vật lý trị liệu, tâm lý trị liệu, thể dục trị liệu..., phát triển y học cổ truyền dựa trên bằng chứng y học hiện đại.

5. Trong lĩnh vực khoa học tự nhiên

Tập trung vào giải quyết việc nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu; phòng, chống, hạn chế tác động của triều cường, ngập lụt, hạn hán; sạt lở bờ sông; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học đảm bảo phát triển bền vững.

Phụ lục 2
MẪU PHIẾU ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH
BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022
(Kèm theo Thông báo số /TB-SKHCN ngày tháng 3 năm 2021
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương)

Đơn vị:.....

PHIẾU ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ/VẤN ĐỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP TỈNH BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022

1. Tên nhiệm vụ/vấn đề KHCN đặt hàng:

2. Lý do đặt hàng: (Tính cấp thiết; tầm quan trọng cần phải thực hiện nghiên cứu đó; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh v.v...)

Lưu ý:

- Nếu là đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Tỉnh ủy, UBND tỉnh cần trích dẫn đầy đủ

- Nếu đặt hàng xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của các tổ chức, cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn

3. Mục tiêu: (ghi rõ mục tiêu, cái đích cần đạt được là gì?)

4. Các nội dung chính cần giải quyết để đạt kết quả:

5. Yêu cầu các kết quả, sản phẩm chính và các chỉ tiêu cần đạt:

6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

Đơn vị đặt hàng
(họ, tên và chữ ký, đóng dấu)

Ghi chú: Phiếu đặt hàng được trình bày không quá 04 trang giấy khổ A4, theo đúng các mục tại Phiếu.

Phụ lục 3
MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH
BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022
(Kèm theo Thông báo số /TB-SKH&CN ngày tháng 3 năm 2021
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương)

Đơn vị:.....

PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP TỈNH BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022

1. Thông tin nhiệm vụ:

- Tên nhiệm vụ:
- Dự kiến cơ quan chủ trì và thực hiện:
- Dự kiến chủ nhiệm nhiệm vụ:
- Địa chỉ, nơi công tác*:
- Điện thoại di động*:

Bắt buộc phải ghi địa chỉ liên hệ, số điện thoại di động của dự kiến chủ nhiệm nhiệm vụ, đơn vị chính xác để Sở Khoa học và Công nghệ thông báo khi có kết quả tuyển chọn.

2. Hình thức thực hiện: (Một trong các hình thức: đề tài khoa học và công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm, đề án khoa học hoặc dự án khoa học và công nghệ):

3. Thuộc lĩnh vực: (Một trong 06 lĩnh vực: khoa học nông nghiệp, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ; khoa học y, dược; khoa học xã hội; khoa học nhân văn):

4. Mục tiêu: (ghi rõ mục tiêu, cái đích cần đạt được là gì?)

5. Tính cấp thiết của nhiệm vụ: (tại sao phải nghiên cứu giải quyết nhiệm vụ này ở cấp tỉnh: tầm quan trọng, tính cấp bách hoặc tác động to lớn, ảnh hưởng lâu dài đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh, v.v...)

6. Nội dung chủ yếu: nêu rõ các đề tài, dự án sẽ giải quyết nội dung KH&CN chủ yếu gì để đạt được mục tiêu đề ra

7. Sản phẩm dự kiến: nêu rõ các dạng sản phẩm của nhiệm vụ KH&CN

8. Khả năng và địa chỉ áp dụng:

9. Dự kiến hiệu quả mang lại:

- Hiệu quả đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ (nắm vững, làm chủ công nghệ gì, tác động nâng cao trình độ công nghệ lĩnh vực KH&CN ...)

- Hiệu quả kinh tế - xã hội (*hiệu quả trực tiếp về kinh tế tính bằng giá trị mang lại nếu được áp dụng, tác động về kinh tế - xã hội trước mắt và lâu dài ...*)
- Hiệu quả môi trường, hiệu quả khác...

10. Thời gian thực hiện:

11. Dự kiến kinh phí để thực hiện nhiệm vụ:

- Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ NSNN: Triệu đồng
- Nguồn kinh phí khác: Triệu đồng

12. Thông tin khác (chỉ áp dụng đối với dự án SXTN hoặc dự án KH&CN)

12.1 Xuất xứ hình thành:

(Nếu là Dự án SXTN cần nêu rõ: Kết quả của các đề tài KH&CN; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả KH&CN từ nước ngoài.

Nếu là dự án KH&CN cần nêu rõ: nguồn hình thành của Dự án KH&CN, tên Dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)

12.2 Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN: (Sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở SX v.v...)

*Đơn vị đề xuất đề tài
(họ, tên và chữ ký, đóng dấu)*

*Cá nhân đề xuất nhiệm vụ
(họ, tên và chữ ký)*

Ghi chú: Phiếu đề xuất được trình bày không quá 04 trang giấy khổ A4, theo đúng các mục, trình bày không ghép mặt giấy.

